



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 6/2/2023 - 10/2/2023

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,055.30 ↓	-2.0%	208.50 ↓	-3.1%
KLGD (trCP)	2,587.57 ↓	-29.0%	282.83 ↓	-39.7%
GTGD (tỷ VND)	49,133.77 ↓	-26.3%	4,260.48 ↓	-38.4%
Tổng cung (trCP)	4,735.90 ↓	-36.7%	490.13 ↓	-30.9%
Tổng cầu (trCP)	4,661.53 ↓	-36.8%	468.28 ↓	-29.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	229.74 ↓	-13.6%	4.14 ↓	-37.7%
KL bán (trCP)	188.26 ↑	5.1%	1.68 ↑	31.8%
GT mua (tỷ VND)	6,798.37 ↓	-12.5%	97.72 ↓	-39.5%
GT bán (tỷ VND)	5,938.19 ↓	-2.5%	49.91 ↑	60.5%

THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Thị trường tiếp tục có sự điều chỉnh trong tuần giao dịch vừa qua, tuy nhiên thanh khoản lại sụt giảm so với tuần trước cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang thận trọng hơn.

Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 21,85 điểm (-2,0%) xuống 1.055,30 điểm, HNX-Index giảm 6,78 điểm (-3,15%) xuống mức 208,50 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE giảm 26,3% so với 5 phiên giao dịch trước đó xuống mức 49.133 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 29,0% xuống 2.587 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX giảm 38,4% xuống 4.260 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 39,7% xuống 282 triệu cổ phiếu.

Thị trường điều chỉnh trong tuần qua khiến cho phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu đều có sự suy giảm.

Nhóm cổ phiếu dịch vụ tiêu dùng giảm mạnh nhất với 7,3% giá trị vốn hóa, chịu áp lực từ 2 ngành con Bán lẻ và Du lịch & Giải trí. Ngành con bán lẻ mặc dù có sự phân hóa nhưng cổ phiếu MWG với mức giảm 11,9% đã kéo lùi cả ngành, các cổ phiếu khác như DGW (-3,87%), FRT (+0,42%), PET (+1,92%). Ngành con Du lịch và giải trí với VJC (-6,51%) và HVN (-2,42%).

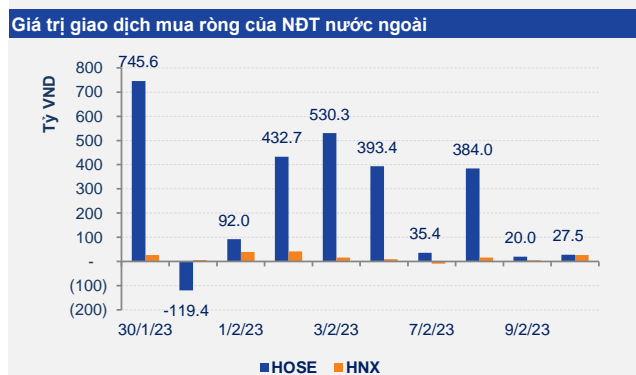
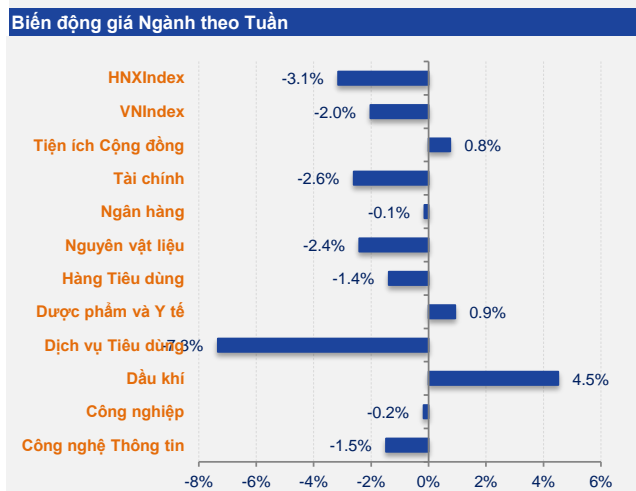
Tiếp theo là nhóm cổ phiếu Tài chính với mức sụt giảm 2,6% giá trị vốn hóa, chủ yếu đến từ 2 nhóm Bất động sản và Chứng khoán. Nhóm ngành Bất động sản chịu tác động chính bởi các cổ phiếu thuộc nhóm Vingroup với VIC (-3,57%), VHM (-5,61%), và VRE (-3,42%). Trong khi nhóm ngành chứng khoán với SSI (-3,80%), VND (-7,28%), VCI (-2,21%), SHS (-5,56%), MBS (-4,96%)...

Cổ phiếu nguyên vật liệu giảm 2,4% giá trị vốn hóa, với các cổ phiếu tiêu biểu trong ngành là HPG (-2,84%), HSG (-2,04%), NKG (-4,26%)...

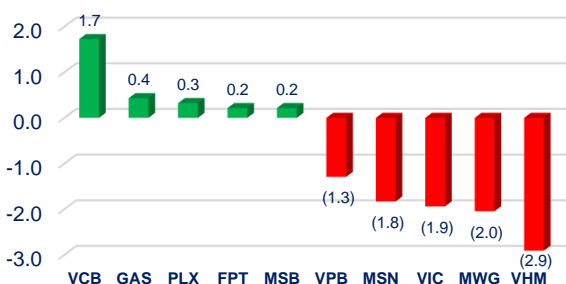
Chiều ngược lại, Cổ phiếu dầu khí đi ngược thị trường với mức tăng ấn tượng 4,5% vốn hóa. Các mã tiêu biểu trong nhóm này là PVS (+0,85%), BSR (+1,86%), PVD (+5,18%), PLX (+2,86%), PVC (+2,21%)...

Khối ngoại mua ròng trên hai sàn trong tuần qua với 908 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, STB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 29,9 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là HPG và HCM với lần lượt 9,5 và 3,3 triệu đơn vị. Ở chiều ngược lại, DXG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 5,0 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 2/2023 đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh 3,74 điểm. Động thái này cho thấy các trader vẫn đang khá tiêu cực về triển vọng thị trường trong ngắn hạn.



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX

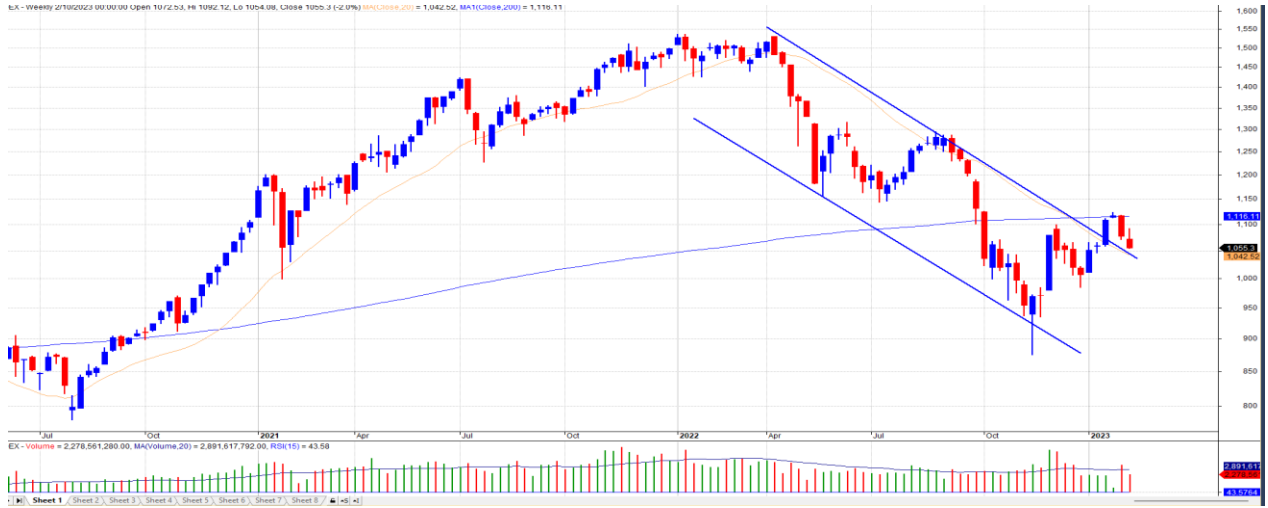




WEEKLY WRAP

Tuần GD: 6/2/2023 - 10/2/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VNINDEX tiếp tục điều chỉnh tuần thứ 2 liên tiếp và đóng cửa thấp nhất tuần với khối lượng giao dịch suy giảm so với tuần trước. Hiện tại VN-INDEX đang tiệm cận trung bình 20 tuần và đường hỗ trợ kênh downtrend phía trên (như hình) và đang có nguy cơ quay trở lại trạng thái downtrend trung hạn nếu VN-INDEX tiếp tục giảm điểm và thủng ngưỡng 1.050 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường đã có 2 tuần điều chỉnh liên tiếp sau 4 tuần tăng điểm thời điểm đầu năm 2023, VNINDEX điều chỉnh khi chạm ngưỡng kháng cự trung bình 200 tuần. Tuần qua chỉ số giảm nhẹ hơn so với tuần trước tuy nhiên VN-INDEX đang sắp chạm ngưỡng hỗ trợ 1.050 điểm và có nguy cơ quay trở lại trạng thái downtrend trung hạn. Xét theo phân tích kỹ thuật, thị trường vẫn đang trong xu hướng phục hồi sau khi đã thoát downtrend và quá trình điều chỉnh sau giai đoạn hồi phục mạnh là bình thường. Chúng tôi vẫn kỳ vọng thị trường sau giai đoạn điều chỉnh hiện tại sẽ tiếp tục nỗ lực phục hồi và tìm đến khu vực cân bằng để tích lũy trung hạn. Xét về ngắn hạn, VN-INDEX đang bị thử thách trước kỳ vọng có thể duy trì trạng thái vận động bên trên kênh downtrend trung hạn, nhưng một số yếu tố vận động tích cực của một số cổ phiếu dẫn dắt đặc biệt là dòng Ngân hàng vẫn đem đến hy vọng VN-INDEX không trở lại downtrend và vẫn còn khả năng hồi phục sau điều chỉnh để hướng tới vùng cân thực sự mạnh 1.150 điểm.

Với góc nhìn trung - dài hạn chúng tôi vẫn luôn đề cập đến tình huống thị trường chưa thể tạo uptrend trong thời gian ngắn sắp tới, VN-INDEX chỉ đơn giản là đang vận động trong sóng hồi và cần thêm một giai đoạn cân bằng và tích lũy lại một cách chặt chẽ và tin cậy mới có thể tạo ra uptrend tiếp theo. Xét tổng thể thì mặt bằng giá cổ phiếu hiện tại đang khá hấp dẫn cho đầu tư trung - dài hạn, nhiều dòng cổ phiếu chủ chốt vẫn đang vận động tích cực, duy trì uptrend và còn có thể vượt đỉnh thời đại như Ngân hàng (BID, VCB...) hay công nghệ (FPT)... nên có thể kỳ vọng khả năng phân hóa của các dòng cổ phiếu và cơ hội giải ngân vẫn sẽ xuất hiện trong giai đoạn hiện tại. Hướng giải ngân vẫn là tập trung vào các cổ phiếu mạnh đang có xu hướng tích lũy, phục hồi sớm và tiếp tục duy trì uptrend, các cổ phiếu dẫn đầu ngành và vẫn duy trì được tăng trưởng lợi nhuận và tiếp tục có kỳ vọng tăng trưởng trong năm nay. Các nhà đầu tư có thể tận dụng giai đoạn thị trường điều chỉnh giảm như hiện nay để tăng tỷ trọng giải ngân.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 6/2/2023 - 10/2/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
FRT	71.70	69-73	85-87	64	21.8	34.1%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
CTR	60.90	56-59	78-80	52	15.7	25.8%	18.4%	Theo dõi chờ giải ngân
POW	12.00	12-12.7	16-16.5	11	14.8	15.0%	5.3%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	14.05	12-13	17-18	11	5.0	1.1%	57.0%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	26.30	23-25	30-32	21	17.7	24.9%	1.3%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	23.80	17.50	26-28	24	36.00%	Nắm giữ
3/1/2023	ANV	33.95	23.20	35-37	30	46.34%	Nắm giữ
10/1/2023	ACB	24.20	23.10	29-30	24	4.76%	Nắm giữ
11/1/2023	HCM	23.70	22.75	28-29	22	4.18%	Nắm giữ
18/1/2023	GMD	52.60	48.05	57-59	52	9.47%	Nắm giữ
1/2/2023	BCM	84.50	84.00	110	81	0.60%	Nắm giữ



TIN VÍ MÔ

Tạo 'cú hích' hình thành trung tâm tài chính quốc tế	Việc phát triển trung tâm tài chính quốc tế tại TPHCM không khó, vấn đề là cần "cú hích" về thể chế. Đó là nhận định của các chuyên gia tại tọa đàm Giải pháp hình thành trung tâm tài chính quốc tế TPHCM diễn ra ngày 9/2.
Thủ tướng tiếp nhà đầu tư Singapore: Tạo việc làm trước khi phát triển bất động sản	Sáng ngày 10/2, trong chuyến thăm chính thức Singapore, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tiếp ông Lee Chong Min, Chủ tịch Quỹ Đầu tư CMIA và bà Nina Yang, CEO Tập đoàn Surbana Jurong.
Nhiều điểm mới trong dự thảo quy hoạch sân bay toàn quốc	Cục Hàng không Việt Nam thống nhất kiến nghị bổ sung 2 cảng hàng không quốc nội (Thành Sơn và Biên Hòa) vào quy hoạch đến năm 2030 với điều kiện thu hút được nhà đầu tư thực hiện bằng nguồn vốn xã hội hóa.
Nhiều đơn hàng dệt may chuyển sang Việt Nam	Nhiều doanh nghiệp dự báo, thị trường sẽ sớm phục hồi vào quý II, quý III, các đơn hàng dệt may sẽ tăng trở lại.
Bộ Công Thương bỏ đề xuất 'nhường' Bộ Tài chính điều hành xăng dầu	Tiếp sau phản ứng mạnh của Bộ Tài chính liên quan đến việc giao đầu mối quản lý chịu trách nhiệm chính quản lý xăng dầu, trong bản dự thảo mới nhất về sửa đổi Nghị định 95 và Nghị định 83, Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất trên và đề nghị giữ nguyên các quy định hiện hành về chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành như hiện tại.
Mời lần 2 gói thầu lớn nhất Sân bay Long Thành: Hấp dẫn nhưng doanh nghiệp không mặn mà	Tổng Công ty Cảng Hàng không (ACV) vừa phát hành hồ sơ mời thầu lần 2 gói thầu thi công và lắp đặt thiết bị nhà ga hành khách sân bay Long Thành (Đồng Nai). Gói thầu trị giá lên tới hơn 35.200 tỷ đồng - lớn nhất dự án này. Điều kiện dự thầu cơ bản vẫn giữ như lần chào thầu đầu tiên (đã thất bại). Điều này đang dẫn tới quan ngại rằng, gói thầu có nguy cơ khó thành công.
Đơn hàng xuất khẩu đồ gỗ bắt đầu quay trở lại	Những tín hiệu tích cực, như lượng hàng đồ gỗ tồn kho trên thế giới cơ bản đã được bán gần hết và cước vận chuyển container giảm mạnh sẽ giúp cho xuất khẩu đồ gỗ khởi sắc trong thời gian tới.



TIN CHỨNG KHOÁN

Cổ phiếu liên tục ‘tăng trần’, VNG phải giải trình với Ủy ban Chứng khoán và HNX

VNG cho biết, giá cổ phiếu VNZ tăng hoàn toàn phụ thuộc vào nhu cầu cung - cầu của thị trường chứng khoán và thị hiếu, nhu cầu, đánh giá của nhà đầu tư. Công ty không có bất kỳ sự can thiệp hay kiểm soát nào đối với diễn biến giá cổ phiếu VNZ trong thời gian qua.

Dự án của DIG tại Hậu Giang bị giảm diện tích đất gần 60% diện tích

Ngày 07/02/2023, UBND tỉnh Hậu Giang ký văn bản quyết định về việc điều chỉnh diện tích quy hoạch 1/500 đối với Khu dân cư thương mại phường IV, thị xã Vị Thanh (nay là thành phố Vị Thanh) và xã Vị Đông, huyện Vị Thủy (Khu dân cư thương mại Vị Thanh) do Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (HOSE: DIG) làm chủ đầu tư.

Masan đầu tư 105 triệu USD vào Trust IQ, tích hợp AI vào tiêu dùng - bán lẻ

Ngày 10/2/2023, CTCP Tập đoàn Masan (Masan, HOSE: MSN) thông qua công ty con là The Sherpa đã chính thức nhận Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại Singapore. Khoản đầu tư có giá trị lên đến 105 triệu USD cho 25% tỷ lệ sở hữu tại Trust IQ Pte. Ltd. (Công ty TS) có trụ sở chính tại Singapore, tương đương với số lượng lên đến gần 9.39 triệu cổ phần.

“Ông trùm” đại lý xăng dầu miền Tây mua lại trước hạn 90 tỷ đồng trái phiếu

CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (NSH Petro, HOSE: PSH) vừa công bố thông tin về việc mua lại trước hạn đối với mã trái phiếu PSHH2224001 phát hành ngày 01/03/2022.

PNJ luân chuyển loạt nhân sự cấp cao

Ngày 06/02, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (HOSE: PNJ) công bố Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi nhiều vị trí trong bộ máy nhân sự cấp cao. Theo đó, ông Lê Trí Thông - Tổng Giám đốc PNJ được bổ nhiệm làm quản lý và điều hành Khối Chiến lược từ ngày 06/02/2023 đến khi Công ty bổ nhiệm được người chuyên trách.

Bầu Đức: Mảng heo năm 2023 xác định không có lợi nhuận nhưng HAGL sẽ tăng lãi tối thiểu 20% nhờ chuối, trồng thêm 2.000ha bắp và 60 loại rau củ quả

Ngày 10/2/2023, tại Hội nghị gặp gỡ nhà đầu tư của CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HAGL, mã chứng khoán HAG), ông Đoàn Nguyên Đức (bầu Đức) đã chia sẻ những điểm mới trong tình hình hoạt động của công ty.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	29,885,206	DXG	(5,020,800)
2	HPG	9,535,711	VHM	(4,513,529)
3	HCM	3,264,400	SHB	(4,281,500)
4	LCG	3,146,800	KDH	(3,258,600)
5	SSI	2,915,200	NVL	(1,711,500)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	937,500	IDC	(61,238)
2	PVS	914,325	HUT	(48,500)
3	TNG	225,500	KVC	(24,500)
4	DL1	133,800	TDN	(18,600)
5	SHS	99,600	THD	(15,100)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	21.10	20.50	↓ -2.84%	132,689,100
STB	26.05	23.65	↓ -9.21%	125,322,800
VPB	18.25	17.50	↓ -4.11%	90,675,800
NVL	14.95	13.75	↓ -8.03%	84,420,649
SHB	10.45	10.10	↓ -3.35%	82,359,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	9.00	8.50	↓ -5.56%	54,636,220
CEO	22.60	21.20	↓ -6.19%	36,730,103
PVS	23.60	23.80	↑ 0.85%	24,588,374
IDC	40.00	38.30	↓ -4.25%	14,397,702
TNG	15.00	15.80	↑ 5.33%	10,529,686

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ABR	10.70	14.00	3.3	↑ 30.84%
ST8	10.55	13.30	2.8	↑ 26.07%
BBC	53.00	65.00	12.0	↑ 22.64%
ANV	29.20	33.95	4.8	↑ 16.27%
PTL	4.04	4.65	0.6	↑ 15.10%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTC	12.10	14.50	2.4	↑ 19.83%
VSA	21.00	24.90	3.9	↑ 18.57%
CTB	17.80	20.90	3.1	↑ 17.42%
VE8	4.90	5.70	0.8	↑ 16.33%
BPC	9.50	11.00	1.5	↑ 15.79%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

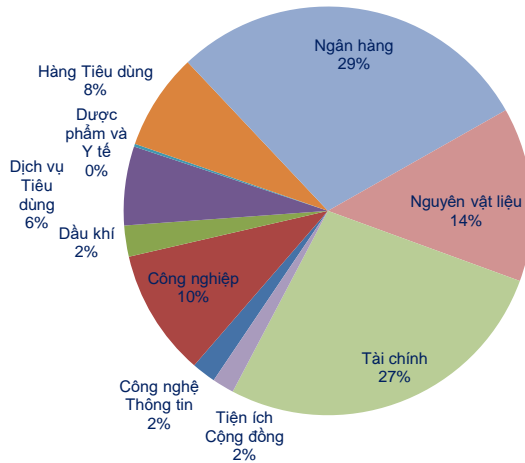
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	35.65	30.25	-5.4	↓ -15.15%
DXG	13.40	11.60	-1.8	↓ -13.43%
PDR	13.70	12.05	-1.7	↓ -12.04%
MWG	47.80	42.10	-5.7	↓ -11.92%
IBC	3.06	2.71	-0.4	↓ -11.44%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QST	14.40	11.00	-3.4	↓ -23.61%
VTJ	3.90	3.10	-0.8	↓ -20.51%
SGH	71.00	57.60	-13.4	↓ -18.87%
GDW	26.40	22.60	-3.8	↓ -14.39%
HMH	12.60	10.80	-1.8	↓ -14.29%

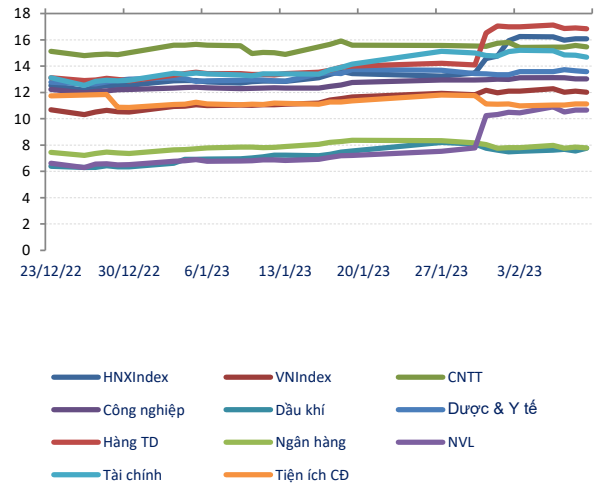
(*) Giá điều chỉnh



Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	132,689,100	9.1%	1,459	14.1	1.2
STB	125,322,800	13.8%	2,674	9.1	1.2
VPB	90,675,800	19.2%	2,715	6.6	1.2
NVL	84,420,649	5.3%	1,164	12.2	0.6
SHB	82,359,400	19.7%	2,512	4.0	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	54,636,220	2.1%	224	38.4	0.7
CEO	36,730,103	7.7%	1,081	19.8	1.5
PVS	24,588,374	6.1%	1,617	15.1	0.9
IDC	14,397,702	40.1%	7,001	5.4	1.9
TNG	10,529,686	18.0%	2,873	5.7	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ABR	↑ 30.8%	10.8%	1,454	9.2	0.9
ST8	↑ 26.1%	72.3%	8,402	1.6	1.3
BBC	↑ 22.6%	16.2%	9,888	6.2	0.9
ANV	↑ 16.3%	25.8%	5,300	6.2	1.5
PTL	↑ 15.1%	-18.1%	-1,138	-	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTC	↑ 19.8%	9.4%	1,933	7.5	0.7
VSA	↑ 18.6%	11.5%	3,025	8.0	0.9
CTB	↑ 17.4%	20.2%	3,639	5.7	1.1
VE8	↑ 16.3%	-41.6%	-3,769	-	0.8
BPC	↑ 15.8%	1.1%	273	40.4	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	29,885,206	13.8%	2,674	9.1	1.2
HPG	9,535,711	9.1%	1,459	14.1	1.2
HCM	3,264,400	11.2%	1,864	12.9	1.4
LCG	3,146,800	7.8%	1,013	10.4	0.8
SSI	2,915,200	9.3%	1,367	14.2	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	937,500	7.7%	1,081	19.8	1.5
PVS	914,325	6.1%	1,617	15.1	0.9
TNG	225,500	18.0%	2,873	5.7	1.0
DL1	133,800	3.8%	446	8.5	0.3
SHS	99,600	2.1%	224	38.4	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	440,124	24.2%	6,316	14.7	3.2
BID	222,575	19.1%	3,597	12.2	2.1
GAS	206,898	26.1%	7,730	14.0	3.4
VIC	206,715	5.7%	2,159	25.1	1.5
VHM	197,253	20.5%	6,575	6.9	1.3

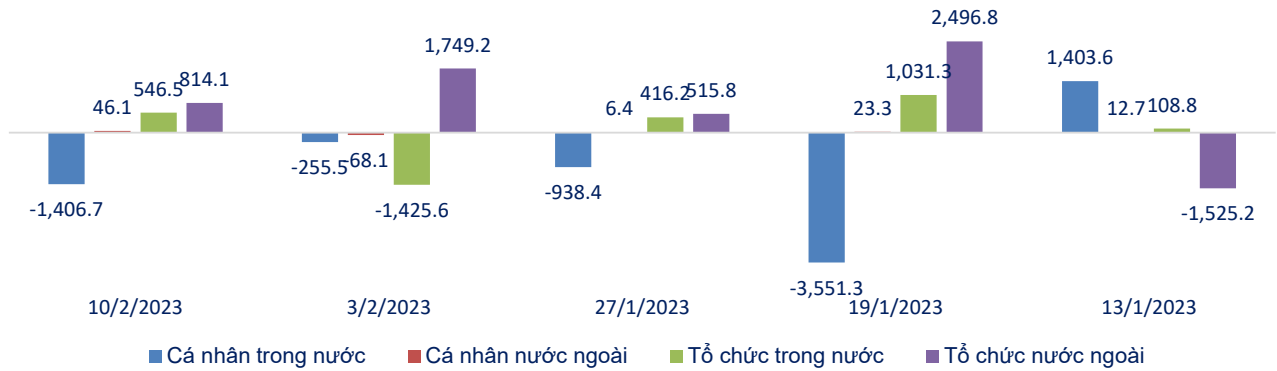
Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	16,770	5.7%	1,243	45.0	2.5
THD	13,860	4.4%	776	51.0	2.3
IDC	12,408	40.1%	7,001	5.4	1.9
PVI	11,689	0.5%	168	297.7	1.5
PVS	11,662	6.1%	1,617	15.1	0.9



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	291.74	20.5%	6,575	6.9	1.3
VPB	137.94	19.2%	2,715	6.6	1.2
VIC	99.16	5.7%	2,159	25.1	1.5
DGC	93.44	64.9%	14,902	3.7	1.9
VNM	79.13	24.8%	4,077	18.4	4.8

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-787.28	13.8%	2,674	9.1	1.2
MWG	-399.00	18.5%	2,809	15.7	2.7
HPG	-236.26	9.1%	1,459	14.1	1.2
CTG	-168.06	16.7%	3,518	8.4	1.3
VSC	-92.93	10.1%	2,596	11.2	1.1

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	23.24	24.8%	4,077	18.4	4.8
SSI	17.35	9.3%	1,367	14.2	1.3
STB	9.56	13.8%	2,674	9.1	1.2
DPM	6.84	45.1%	14,275	3.0	1.2
VHM	6.25	20.5%	6,575	6.9	1.3

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFNVD	-21.62	N/A	N/A	N/A	N/A
VCB	-9.50	24.2%	6,316	14.7	3.2
FPT	-8.42	22.6%	4,837	16.7	3.5
CTG	-3.26	16.7%	3,518	8.4	1.3
PDR	-2.82	13.2%	1,706	7.1	0.9

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	399.29	18.5%	2,809	15.7	2.7
BCM	102.21	9.6%	1,628	52.0	4.9
VSC	92.46	10.1%	2,596	11.2	1.1
CTG	91.72	16.7%	3,518	8.4	1.3
EIB	84.23	15.4%	2,396	10.3	1.5

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	-137.85	19.2%	2,715	6.6	1.2
SSI	-105.44	9.3%	1,367	14.2	1.3
VHM	-86.45	20.5%	6,575	6.9	1.3
HDC	-59.92	25.1%	3,875	7.6	1.7
VIC	-46.48	5.7%	2,159	25.1	1.5

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

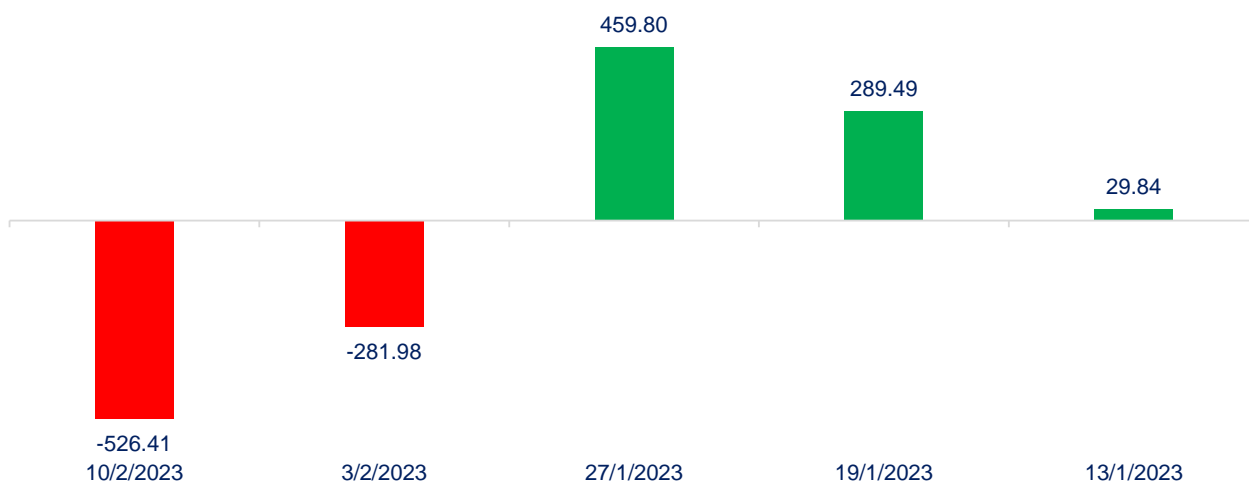
Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	761.05	13.8%	2,674	9.1	1.2
HPG	194.97	9.1%	1,459	14.1	1.2
CTG	79.60	16.7%	3,518	8.4	1.3
HCM	77.30	11.2%	1,864	12.9	1.4
GAS	61.11	26.1%	7,730	14.0	3.4

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

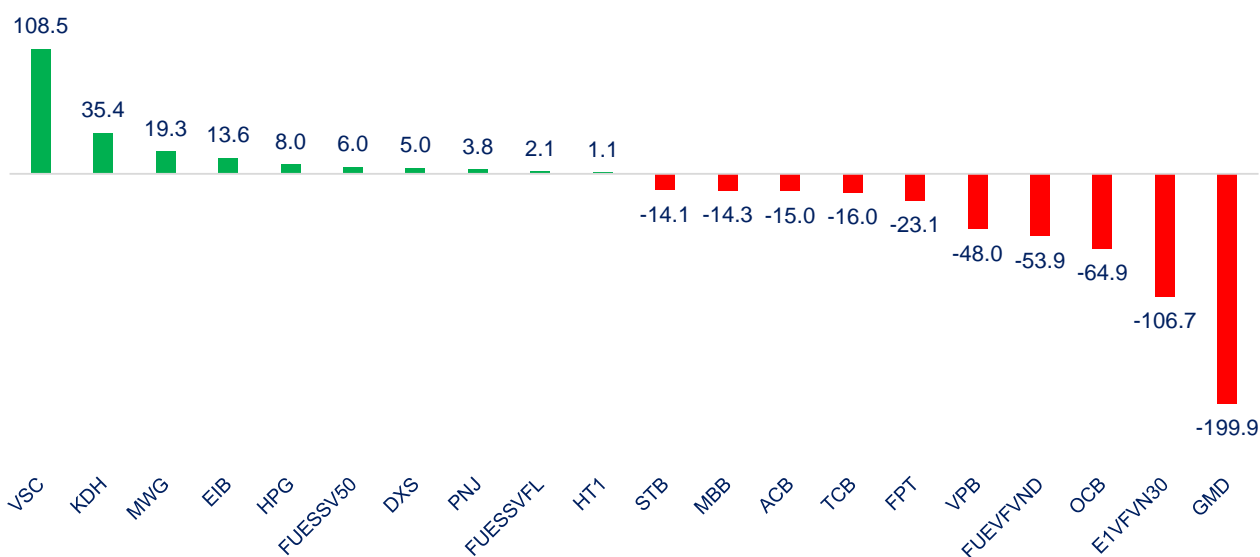
Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-211.55	20.5%	6,575	6.9	1.3
BCM	-95.24	9.6%	1,628	52.0	4.9
KDH	-88.96	10.0%	1,549	17.4	1.6
VNM	-71.95	24.8%	4,077	18.4	4.8
DGC	-66.89	64.9%	14,902	3.7	1.9



Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
5/12/2022	10/2/2023	12/1/2023	11/1/2023	DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/12/2022	10/2/2023	20/12/2022	19/12/2022	RTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/12/2022	10/2/2023	18/1/2023	17/1/2023	BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/12/2022	10/2/2023	28/12/2022	27/12/2022	PGV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/12/2022	10/2/2023	16/1/2023	13/1/2023	DDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/1/2023	10/2/2023	19/1/2023	18/1/2023	TLH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/4/2022	13/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	ITQ	Niêm yết thêm
27/12/2022	13/2/2023	1/2/2023	31/1/2023	CSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/1/2023	13/2/2023	14/2/2023	13/2/2023	ITD	Phát hành cổ phiếu
3/2/2023	13/2/2023	14/2/2023	13/2/2023	BAB	Phát hành cổ phiếu
13/4/2022	14/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	LIG	Niêm yết thêm
30/12/2022	14/2/2023	11/1/2023	10/1/2023	LIX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/1/2023	14/2/2023	19/1/2023	18/1/2023	PAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/1/2023	14/2/2023	18/1/2023	17/1/2023	HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/12/2022	15/2/2023	27/12/2022	26/12/2022	ISH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/1/2023	15/2/2023	2/2/2023	1/2/2023	USD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/5/2022	16/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	DTP	Niêm yết thêm
9/12/2022	16/2/2023	19/12/2022	16/12/2022	PHR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/1/2023	16/2/2023	1/2/2023	31/1/2023	BST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/3/2022	17/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	ACC	Niêm yết thêm
13/6/2022	17/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	NAB	Niêm yết thêm
15/11/2022	17/2/2023	6/1/2023	5/1/2023	FOX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/1/2023	17/2/2023	31/1/2023	30/1/2023	PMJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/11/2022	18/2/2023	9/12/2022	8/12/2022	HUT	Đại hội Cổ đông Bất thường
18/3/2022	20/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	RDP	Niêm yết thêm
29/6/2022	20/2/2023	10/2/2023	10/2/2023	HAM	Niêm yết thêm
9/1/2023	20/2/2023	16/1/2023	13/1/2023	L18	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/1/2023	20/2/2023	7/2/2023	6/2/2023	DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/1/2023	21/2/2023	27/1/2023	19/1/2023	BHT	Đại hội Đồng Cổ đông
19/1/2023	22/2/2023	8/2/2023	7/2/2023	VFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
